TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2022/HS-ST
Ngày 18-8-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Giang.

Cc Hội thẩm nhân dân: - Ông Bùi Như Lữ.

- Ông Lò Văn Điện.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hồng Ngân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Kiên, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2022, tại hội trường xét xử Tòa án huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 77/2022/HSST ngày 20 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2022 đối với bị Co:

Họ và tên: **Sùng Nhìa M** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 01/01/1967, tại huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản Chua Ta A, xã Phì Nh, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 02/10; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sùng Súa S (đã chết) và bà Giàng Thị D (đã chết); vợ Lầu Thị B (tên gọi khác: Lầu Thị B), sinh năm 1971, hiện bị Co đang sống chung như vợ chồng với chị Vàng Thị M, sinh năm 1971 và có 05 con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lần nào; Ngày 08/4/2003 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông xử phạt 36 tháng tù về tội "*M bán trái phép chất ma túy"*. Ngày 03/6/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông xử phạt 24 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Hiện đã chấp hành xong hình phạt của Cc bản án này và đã được xóa án tích.

Bị tạm giữ từ ngày 02/3/2022 đến ngày 11/3/2022 tạm giam từ ngày 11/3/2022 cho đến nay, bị Co có mặt.

- Người bào chữa cho bị Co:

Bà **Nguyễn Thị Thu Huyền** - Là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Cc tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút, ngày 02/3/2022, tại nhà ở của Sùng Nhìa M thuộc Bản Chua Ta A, xã Phì Nh, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên. Tổ công tác Công an huyện Điện Biên Đông phối hợp với Công an xã Phì Nh kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang Sùng Nhìa M đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ dưới gối, đầu giường ngủ của M 01 túi nilon màu xanh, có nẹp nhựa bên trong chứa 180 viên Methamphetamine, khối lượng 16,68 gam và 37,25 gam Heroine được gói bên ngoài bằng giấy nilon màu trắng. Tổng khối lượng 02 chất ma túy là 53,93 gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Sùng Nhìa M khai nhận, do bản thân là người nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng: Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 01/3/2022, M gọi điện thoại cho Hạng Chù C, sinh năm 1974, trú tại bản Nà S A, xã Xa D, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên để trao đổi về việc M ma túy về sử dụng. Sau khi gọi điện cho C M mang theo số tiền 7.000.000đ rồi đi bộ đến khu vực giáp ranh giữa bản Trống G, xã Phì Nh, huyện Điện Biên Đ với bản Nà S, xã Xa Du, huyện Điện Biên Đ thì gặp C đang đứng chờ ở đường. Khi gặp nhau qua trao đổi C đồng ý bán cho M 180 viên Methamphetamine với giá 2.000.000đ và 01 gói Heroine với giá 5.000.000đ. M cho số ma túy vừa M được của C vào áo khoác đang mặc và đi bộ quay về nhà, khi về đến nhà, M cất giấu 02 túi ma túy vào dưới gối, đầu giường ngủ, mục đích sử dụng dần trong thời gian thu hoạch sắn. Đến 10 giờ 30 phút ngày 02/3/2022 thì bị tổ công tác Công an huyện Điện Biên Đông phối hợp với Công an xã Phì Nh phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon màu trắng, bên trong có 01 cục chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Heroine, 01 túi nilon màu xanh có nẹp nhựa bên trong có Cc viên nén màu hồng ký hiệu "WY" nghi Methamphetamine và 01 chiếc điện thoại di động dạng bàn phím màu đỏ - đen, nhãn hiệu Vell - com, IMEI 1: 863649020665790, IMEI 2: 863649020665808, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng hồi 15 giờ 10 phút ngày 02/3/2022 xác định vật chứng cục chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Heroine thu giữ của Sùng Nhìa M có khối lượng là: 37,25 gam. Trích 0,40 gam gửi giám định. 180 viên nén màu hồng trên bề mặt Cc viên nén đều có ký hiệu WY nghi ma túy tổng hợp thu giữ của Sùng Nhìa M có khối lượng 16,68 gam. Trích 03 viên nén màu hồng có khối lượng 0,24 gam gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 397/KL-KTHS ngày 10/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng đục trích ra từ vật chứng thu giữ của Sùng Nhìa M là chất ma túy: Loại Heroine, có khối lượng 37,25 gam. Mẫu Cc viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Sùng Nhìa M là chất ma túy: Loại Methamphetamine, có khối lượng 16,68.

Bản Co trạng số: 51/CT-VKS-ĐBĐ ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên truy tố bị Co Sùng Nhìa M về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Điểm h Khoản 3 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị Co Sùng Nhìa M cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm h Khoản 3 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị Co Sùng Nhìa M từ 12 năm đến 13 năm tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điểm a Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 36,85 gam Heroine còn lại sau khi giám định.

- Tịch thu, tiêu hủy 16,44 gam Methamphetamine còn lại sau giám định.

- Trả lại cho bị Co 01 chiếc điện thoại di động dạng bàn phím màu đỏ - đen, nhãn hiệu Vell - com, IMEI 1: 863649020665790, IMEI 2: 863649020665808, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị Co; Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị Co.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị Co Sùng Nhìa M: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị Co. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến Cc tình tiết giảm nhẹ, nhân thân về điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của Sùng Nhìa M để áp dụng mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị Co; Người bào chữa cho bị Co đồng tình với quan điểm của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng; hình phạt bổ sung, án phí và Cc vấn đề khác. Do đề nghị của người bào chữa phù hợp với đề nghị của Viện kiểm sát, nên HĐXX chấp nhận.

Tại phiên tòa bị Co khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị Co xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị Co sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào Cc tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị Co Sùng Nhìa M thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, một lần nữa bị Co khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 02/3/2022, tại nhà ở của Sùng Nhìa M thuộc Bản Chua Ta A, xã Phì Nh, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên. Tổ công tác Công an huyện Điện Biên Đông phối hợp với Công an xã Phì Nh phát hiện, bắt quả tang, Sùng Nhìa M đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 16,68 gam Methamphetamine và 37,25 gam Heroine, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị Co phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám xét, Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định; Kết luận giám định; Kết luật điều tra, Cc bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng

như Co trạng truy tố. Bị Co tàng trữ 02 chất ma túy là Heroine và Methamphetamine đều được quy định trong Điểm h Khoản 3 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Theo quy định tại Điều 4 Nghị định 19/2018/NĐ-CP, ngày 02/8/2018 của Chính phủ thì khối lượng của Cc chất ma túy bị Co tàng trữ là 53,93 gam (37,25 gam Heroine + 16,68 gam Methamphetamine gam = 53,93 gam). Tổng khối lượng 02 chất ma túy thu giữ của bị Co tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại Điểm h Khoản 3 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị Co Sùng Nhìa M đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo Điểm h Khoản 3 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại Khoản 3 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: "*3. Phạm tội một trong Cc trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 10 năm đến 15 năm:*

h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của Cc chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong Cc điểm từ điểm a đến điểm g khoản này".

Như vậy, Co trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông truy tố bị Co về tội danh và điều luật là có căn cứ cần chấp nhận.

[2]. Về tính chất, mức độ phạm tội: Hàng vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, bị Co phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về Cc chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn xã Phì Nhừ nói riêng, huyện Điện Biên Đông nói chung. Vì vậy, bị Co phải chịu sự trừng phạt của pháp luật là điều tất yếu.

[3]. Về Cc tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị Co: Bị Co sinh ra trong một gia đình thuần nông, được bố mẹ nuôi dưỡng, bị Co học hết lớp 2/10, rồi ở nhà lao động sản xuất, đến tuổi trưởng thành xây dựng gia đình với chị Lầu Thị B và có 05 người con. Ngày 08/4/2003 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông xử phạt 36 tháng tù về tội: "*M bán trái phép chất ma túy".* Ngày 03/6/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông xử phạt 24 tháng tù về tội: *"Trộm cắp tài sản"*. Hiện đã chấp hành xong hình phạt của Cc bản án này và đã được xóa án tích. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị Co đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần cho bị Co hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị Co không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị Co không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Cc hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, Cc tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị Co như đã phân tích ở trên. Hội đồng xét xử, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục đồng thời để cai nghiện bị Co trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Tuy nhiên, theo C c tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị Co tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp bị Co làm nông nghiệp, là đối tượng nghiện chất ma túy, tài sản gia đình không có gì có giá trị, hoàn cảnh gia đình khó khăn, gia đình bị Co thuộc hộ nghèo. Do vậy, không có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị Co như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[7]. Về vật chứng vụ án:

- Đối với 16,68 gam Methamphetamine, trích gửi giám định 0,24 gam vật chứng còn lại 16,44 gam Methamphetamine và 37,25gam Heroine, trích gửi giám định 0,40 gam vật chứng còn lại 36,85 gam là chất thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, cần tịch thu và tiêu hủy toàn bộ theo quy định của pháp luật.

- Đối với chiếc điện thoại di động dạng bàn phím màu đỏ - đen, nhãn hiệu Vell - com, IMEI 1: 863649020665790, IMEI 2: 863649020665808, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị Co khai nhận là đã dùng chiếc điện thoại trên để liên lạc cho Hạng Chù C để M ma túy, tuy nhiên, ngoài lời khai của bị Co Cơ quan CSĐT không có tài liệu chứng cứ nào chứng minh bị Co đã sử dụng chiếc điện thoại trên vào việc phạm tội. Do đó HĐXX tuyên trả chiếc điện thoại trên cho bị Co.

[8]. Về Cc vấn đề khác trong vụ án:

Đối với Hạng Chù C, sinh năm 1974, trú tại bản Nà Sản A, xã Xa D, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên theo lời khai của bị Co là người đã bán ma túy cho bị Co Sùng Nhìa M. Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đông đã nhiều lần triệu tập Hạng Chù C lên làm việc, nhưng hiện C không có ở địa phương nơi cư trú, nên chưa làm rõ được, do vậy không đề cập xử lý trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

[9]. Về án phí: Tại phiên tòa bị Co xin miễn án phí hình sự sơ thẩm vì là người dân tộc Mông sinh sống tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Cho nên, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị Co.

Vì Cc lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm h Khoản 3 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị Co **Sùng Nhìa M** (tên gọi khác: Không) phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị Co **Sùng Nhìa M** 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 02/3/2022).

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy 36,85 gam Heroine còn lại sau giám định.

- Tịch thu, tiêu hủy 16,44 gam Methamphetamine còn lại sau giám định.

- Trả lại cho bị Co Sùng Nhìa M 01 chiếc điện thoại di động dạng bàn phím màu đỏ - đen, nhãn hiệu Vell - com, IMEI 1: 863649020665790, IMEI 2: 863649020665808, điện thoại cũ đã qua sử dụng

Vật chứng trên được niêm phong và bàn giao sang Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 15 giờ 00 phút ngày 20/7/2022 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Điện Biên Đông và Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14;

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị Co Sùng Nhìa M.

4. Về quyền kháng Co: Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị Co được quyền kháng Co bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 18/8/2022)./.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Giang

Nơi nhận:
- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bị Co;
- Người bào chữa;
- Nhà tạm giữ C.A huyện Điện Biên Đông;
- Cơ quan CSĐT C.A huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CC.THADS huyện Điện Biên Đông;
- Lưu Hồ sơ.